

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

**Mẫu số 09-HSB**  
**Form No.09-HSB**

**TỜ KHAI CỦA THÂN NHÂN**  
**DECLARATION FORM FOR RELATIVES**

**I. Họ và tên người khai (1):** .....; sinh ngày.... /...../.....; Nam/Nữ.....; Quan hệ với người chết:.....

**I. Full name of the declarant (1):** .....; date of birth .... /...../.....; male/female.....; relationship with the deceased:

.....

Số CMND/số căn cước công dân/hộ chiếu:.....do .....cấp ngày ...../...../.....;

ID number/Passport number: .....issued by .....on (date) ...../...../.....;

Nơi cư trú (*Ghi chi tiết số nhà, phố, tổ, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố*): .....

.....

Place of residence (*write details of House number, street, commune/ward/town, district, province/city*): .....

.....

Số điện thoại di động liên hệ:.....

Contact phone number: .....

**II. Họ và tên người chết:** ..... mã số BHXH:..... ; chết ngày ..... /..... /.....

**II. Full name of the deceased:** ..... social insurance number:..... ; died on ..... /..... /.....

Nơi hưởng lương hưu/trợ cấp BHXH (đối với người đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng) hoặc đơn vị công tác (đối với người đang làm việc), nơi đóng BHXH (đối với người đang đóng BHXH tự nguyện, tự đóng tiếp BHXH bắt buộc), nơi cư trú (đối với người bảo lưu thời gian đóng BHXH) trước khi chết: .....

Place to receive pension/social insurance allowance (for people who was receiving monthly retirement benefit or social insurance allowance) or employer (for people who was working), place to pay social insurance premiums (for people who was paying voluntary social insurance contribution, continuing to pay compulsory social insurance by themselves), place of residence (for those who was reserving social insurance contribution time) before death: .....

**III. Danh sách thân nhân** (Kê khai tất cả thân nhân theo thứ tự con, vợ hoặc chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha vợ hoặc cha chồng, mẹ vợ hoặc mẹ chồng; thành viên khác trong gia đình mà người tham gia BHXH khi còn sống có nghĩa vụ nuôi dưỡng. Trường hợp thân nhân đã chết thì ghi "đã chết" vào cột "địa chỉ nơi cư trú" và không phải kê khai cột "ngày tháng năm sinh" và 4 cột ngoài cùng bên phải)

**III. List of relatives** (Declaring all relatives in the order of children, spouse, biological father, biological mother, father-in-law or mother-in-law; other family members that the social insurance contributor had the responsibility to support when he/she was alive. If a relative has died, write "dead" in the column "residence address" and do not need to declare the column "date of birth" and the 4 rightmost columns)

Số TT / No.	Họ và tên (Trường hợp nhận trợ cấp tuất tháng qua tài khoản thẻ ATM thì ghi bổ sung trong ngoặc đơn ngay dưới họ tên: số tài khoản..., ngân hàng mở tài khoản..., chi nhánh mở tài khoản...)/ Full name (In case of receiving the monthly survivor's allowance via an ATM card account, write the account details next to or under the full name: account number..., opened at bank..., opened at branch...)	Mối quan hệ với người chết (2)/ Relationship with the deceased	Ngày, tháng, năm sinh/ Date, month, year of birth		Địa chỉ nơi cư trú, số điện thoại (Chi chi tiết số nhà, phố, tổ, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố; ghi số điện thoại di động trong trường hợp nhận trợ cấp)/ Residence address, phone number (Details of house number, street, block, village, commune/ward/township, district, province/city; enter mobile phone number in case of receiving the benefits)	Mã số BHXH/số CMND/ số căn cước công dân/ hộ chiếu (3)/ Social insurance number/ID number/passport	Mức thu nhập hàng tháng (4)/ monthly income	Loại trợ cấp tuất được hưởng (5) Thay bằng "đề nghị"/ Type of survivor's allowance requesting (5) replaced with "request"
			Nam/male	Nữ/female				
1								
2								
...								

Trường hợp thân nhân hưởng trợ cấp tử tuất chưa đủ 15 tuổi hoặc bị mất, hạn chế năng lực hành vi dân sự thì khai bổ sung: / In case the relative receiving the survivor's allowance is under 15 years old or has lost or has limited civil act capacity, additional declaration shall be made:

Số TT / No .	Họ, tên người hưởng trợ cấp/ Full name of the beneficiary	<p>Họ, tên người đứng tên nhận trợ cấp</p> <p><i>(Trường hợp nhận trợ cấp tuất tháng qua tài khoản thẻ ATM thì ghi bổ sung trong ngoặc đơn ngay dưới họ tên: số tài khoản..., ngân hàng mở tài khoản..., chi nhánh mở tài khoản...)</i></p> <p>Full name of the person to receive the allowance</p> <p><i>(In case of receiving monthly survivor's allowance via ATM card account, write in parentheses right under the full name: account number..., opened at bank..., opened at branch...)</i></p>	<p>Mối quan hệ của người đứng tên nhận trợ cấp với người hưởng trợ cấp/ Recipient's relationship with the beneficiary</p>	<p>Mã số BHXH/số CMND/ số căn cước công dân/ hộ chiếu (3)</p> <p><i>(Nếu người đứng tên nhận trợ cấp trùng với thân nhân đã khai ở bảng trên thì không phải khai cột này)/</i></p> <p>Social insurance book's number / ID number/passport (3)</p> <p><i>(If the person to receive benefits is the same as the relative declared in the table above, this column is not required to be declared.)</i></p>	<p>Địa chỉ nơi cư trú <i>(Ghi chi tiết số nhà, phố, tổ, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố; Nếu người đứng tên nhận trợ cấp trùng với thân nhân đã khai ở bảng trên thì không phải khai cột này)/</i></p> <p>Residence address <i>(Insert details of house number, street, block, village, commune/ward/town, district, province/city; If the person to receive the allowance is the same as the relative declared in the table above, do not declare this column)</i></p>	Số điện thoại di động/Mobile phone number
1						
...						

**IV. Người nhận trợ cấp mai táng, các khoản trợ cấp tuất một lần**

**IV. Person to receive funeral allowance, lump-sum survivor's allowance**

1. Họ và tên người nhận trợ cấp mai táng (8):

1. Full name of the person to receive the funeral allowance (8):

2. Họ và tên người được cử nhận các khoản trợ cấp tuất một lần (8):
2. Full name of the person to receive the lump-sum survivor's allowances (8):

**V. Cam kết của người khai:** Tôi cam kết Tôi là người được các thân nhân thống nhất ủy quyền lập Tờ khai của thân nhân theo mẫu số 09-HSB Tôi xin cam đoan những nội dung kê khai trên đây là đầy đủ, đúng sự thật, nếu sai hoặc có khiếu kiện về sau tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật. Đề nghị cơ quan BHXH xem xét, giải quyết chế độ tử tuất cho gia đình tôi theo quy định./.

**V. Declaration of the declarant:** I undertake that I am the person who is unanimously authorized by the relatives to make the declaration of relatives according to form No. 09-HSB. I hereby certify that the above declaration is complete and true, if it is false or there is a lawsuit later, I will take responsibility before the law. I request the Social Security agency to take it into consideration and settle the survivor's benefits for my family as prescribed./.

(9)....

....., ngày .....tháng .....năm .....  
 .....date.....month.....year.....

**Chứng thực về chữ ký hoặc điểm chỉ của người khai (6)**  
**Authentication of the declarant's signature or fingerprint (6)**

....., ngày .....tháng .....năm .....  
 .....date.....month.....year.....

**Người khai/Declarant**  
 (ký hoặc điểm chỉ, ghi rõ họ tên)/  
 signature or fingerprint, write the full name

Xác nhận của các thân nhân về việc cử người đại diện kê khai, nhận trợ cấp một lần; về lựa chọn nhận trợ cấp tuất một lần (7)  
 Confirmation of the relatives on assigning a representative to declare and receive lump-sum benefits; decide the option to receive a lump-sum survivor's allowance (7)

**Thân nhân/relative**

**Thân nhân/relative**

**Thân nhân/relative**

**Thân nhân/relative**

(Ký hoặc điểm chỉ, ghi rõ họ tên)  
 Signature or fingerprint, write the full name

(Ký hoặc điểm chỉ, ghi rõ họ tên)  
 Signature or fingerprint, write the full name

(Ký hoặc điểm chỉ, ghi rõ họ tên)  
 Signature or fingerprint, write the full name

(Ký hoặc điểm chỉ, ghi rõ họ tên)  
 Signature or fingerprint, write the full name

**HƯỚNG DẪN LẬP TỜ KHAI THEO MẪU SỐ 09-HSB**  
**GUIDANCE FOR FILLING OUT THE DECLARATION ACCORDING TO**  
**THE FORM No. 09-HSB**

- (1) Người khai theo thứ tự vợ hoặc chồng, con, cha đẻ, mẹ đẻ, cha vợ hoặc cha chồng, mẹ vợ hoặc mẹ chồng. Trường hợp không còn các thân nhân nêu trên thì xác định người khai theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Trường hợp hưởng trợ cấp tuất một lần theo quy định của pháp luật về thừa kế thì tại cột "Mối quan hệ với người chết" trong Danh sách tại Mục III của Tờ khai, ghi: "người thừa kế" và người khai trong trường hợp này là người đại diện cho các thân nhân cùng hàng thừa kế nhận trợ cấp.

Trường hợp người chết chỉ có thân nhân chưa đủ 15 tuổi hoặc bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự thì người khai là người đại diện hợp pháp của thân nhân theo quy định của pháp luật dân sự và tại cột "Mối quan hệ của người đứng tên nhận trợ cấp với người hưởng trợ cấp" ghi rõ "Người đại diện hợp pháp".

*(1) The declarant shall declare in the order of spouse, child, biological father, biological mother, father-in-law or mother-in-law. In case the above-mentioned relatives are no longer present, the declarant shall be determined in accordance with the law on inheritance.*

*In case of enjoying lump-sum survivor's allowance according to the provisions of the law on inheritance, in the column "Relationship with the deceased person" in the List in Section III of the Declaration, write: "the heir" and the declarant in this case is the representative of the family members of the same line of heirs to receive the benefits.*

*In case the deceased person has only relatives under the age of 15 or those have lost or have limited civil act capacity, the declarant shall be the legal representative of the relative in accordance with the civil law and in the column "Recipient's relationship with the beneficiary", specify "Legal representative".*

- (2) Ghi cụ thể mối quan hệ với người chết như: Con đẻ, con nuôi, vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha vợ, mẹ vợ, cha chồng, mẹ chồng, cha nuôi, mẹ nuôi; nếu là thành viên khác trong gia đình thì cũng ghi cụ thể như: ông, bà, con dâu, con rể, chị dâu, anh rể...

*- (2) Specify the relationship with the deceased such as: biological child, adopted child, wife, husband, biological father, biological mother, father-in-law, mother-in-law, adoptive father, adoptive mother; if it is another family relationship, also specify such as: grandfather, grandmother, daughter-in-law, son-in-law, sister-in-law, brother-in-law...*

- (3) Nếu đã có mã số BHXH thì phải ghi mã số BHXH; trường hợp chưa mã số BHXH thì ghi số CMND hoặc số hộ chiếu hoặc số thẻ căn cước, nếu không có thì không bắt buộc phải ghi;

*- (3) If there is a social insurance book's number, that number must be provided; if the social insurance book's number is not available, write the ID number or passport number, if not available, it is not required;*

- (4) Ghi rõ mức thu nhập hàng tháng thực tế hiện có từ nguồn thu nhập như tiền lương, tiền công hoặc lương hưu hoặc loại trợ cấp cụ thể (nếu là trợ cấp người có công thì cũng ghi rõ là trợ cấp người có công) hoặc các nguồn thu nhập cụ thể khác để làm căn cứ xác định loại trợ cấp được hưởng là hàng tháng hay một lần.

*- (4) Specify the actual monthly income available from the income source such as salary, wages or pension or a specific type of allowance (if it is an allowance for meritorious people, also specify the allowance for people with meritorious services) or other specific sources of income to serve as a foundation for determining whether the allowance should be monthly or lump sum.*

- (5) Thân nhân đối chiếu điều kiện để xác định loại trợ cấp được hưởng là hàng tháng hay một lần. Trường hợp chế độ được hưởng là trợ cấp tuất một lần thì để trống và mặc nhiên

được hiểu là trợ cấp tuất một lần; trường hợp thân nhân đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất hàng tháng thì ghi “Tuất tháng”; nếu hưởng trợ cấp tuất tháng do bị khuyết tật mức độ đặc biệt nặng hoặc suy giảm KNLD từ 81% trở lên thì ghi: “Tuất tháng KT” hoặc “Tuất tháng 81%”; trường hợp thân nhân hoặc các thân nhân đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất hàng tháng nhưng thống nhất 100% lựa chọn hưởng trợ cấp tuất một lần thì ghi “Tuất tháng chọn tuất một lần”. Nếu tất cả các thân nhân đủ điều kiện hưởng tuất tháng không thống nhất lựa chọn hưởng tuất một lần thì loại trợ cấp được hưởng là trợ cấp tuất tháng.

Nếu số thân nhân đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất hàng tháng nhiều hơn 4 người thì các thân nhân thống nhất lựa chọn và đánh số trong ngoặc đơn theo thứ tự ưu tiên từ 1 đến 4. Ví dụ: Tuất tháng (1).

- (5) *The relative shall refer to the conditions to determine whether the benefit should be received monthly or lump sum. In case the benefit is a lump sum survivor's allowance, leave it blank and it is automatically interpreted as a lump sum survivor's allowance; In case the relative is eligible for monthly survivor's allowance, write "Monthly survivor's benefit"; if enjoying a monthly survivor's allowance due to a particularly severe disability or a decrease in working capacity of 81% or more, write "monthly disability survivor's benefit" or "monthly survivor's benefit 81%"; In case the relative(s) are eligible for monthly survivor's allowance but 100% agree to choose lump sum survivor's allowance, write "monthly eligibility but choose lump sum survivor's benefit". If all relatives who are eligible for monthly survivor's benefit do not reach consensus to choose a lump-sum survivor's benefit, the type of benefit to be entitled to is a monthly survivor's allowance.*

*If the number of relatives eligible for monthly survivor's allowance is more than 4 people, the relatives shall agree to select and number in parentheses in the order of priority from 1 to 4. For example: monthly survivor's benefit (1).*

- (6) Chứng thực chữ ký hoặc điểm chỉ của người khai: Là chứng thực của chính quyền địa phương hoặc của Phòng Công chứng hoặc của Thủ trưởng trại giam, trại tạm giam trong trường hợp chấp hành hình phạt tù, bị tạm giam hoặc của Đại sứ quán Việt Nam hoặc cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam trong trường hợp cư trú ở nước ngoài.

Nếu Tờ khai từ 02 tờ rời trở lên thì giữa các tờ phải đóng dấu giáp lai của nơi chứng thực chữ ký hoặc điểm chỉ.

- (6) *Authentication of signatures or fingerprints of the declarant: Is the certification of the local government or the Notary Office or the head of the prison or detention camp in case of serving a prison sentence or being held in temporary detention, or of the Vietnamese Embassy or Vietnamese diplomatic missions in case of residence abroad.*

*If the declaration has 02 or more separate sheets, there must be a border stamp of the institution that authenticated the signature or fingerprint.*

- (7) Trường hợp thân nhân hưởng trợ cấp tuất một lần cử người khai làm đại diện nhận tiền trợ cấp một lần hoặc người đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất tháng mà lựa chọn tuất một lần thì ký, ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ; nếu thân nhân dưới 15 tuổi hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì người giám hộ ký xác nhận; đồng thời ghi cụm từ “Người giám hộ” lên trước dòng họ tên.

- (7) *In case the relative(s) entitled to a lump-sum survivor's allowance appoint(s) a declarant to act as the representative to receive a lump-sum survivor's allowance or a person eligible for monthly survivor's allowance chooses a lump sum survivor's allowance, then sign and specify their full name or press his/her fingerprint; if the relative is under 15 years old or has lost his/her civil act capacity, the guardian shall sign for confirmation; at the same time write the phrase "Guardian" in front of the full name.*

- (8) Ghi đầy đủ họ, tên đệm, tên người nhận trợ cấp mai táng; trường hợp người nhận trợ cấp không thuộc số thân nhân có tên trong Tờ khai thì ghi bổ sung: Mã số BHXH (nếu đã được cấp) hoặc số CMND hoặc số căn cước công dân hoặc số hộ chiếu; địa chỉ chi tiết nơi

cư trú; trường hợp nhận qua tài khoản thẻ thì ghi bổ sung: Số tài khoản, ngân hàng mở tài khoản, chi nhánh mở tài khoản). Trường hợp người nhận trợ cấp mai táng đồng thời là người được cử nhận các khoản trợ cấp tuất một lần thì ghi rõ vào cuối phần này: “Tôi đồng thời nhận các khoản trợ cấp tuất một lần”.

- (8) *Fill in the full family name, middle name and name of the recipient of the funeral allowance; in case the recipient is not one of the relatives named in the declaration, add: Social insurance book's number (if already available) or ID number or passport number; detailed address of residence; In case of receipt via card account, additionally write: Account number, opened at bank, opened at branch). In case the recipient of funeral allowance is concurrently the appointed recipient of lump-sum survivor's benefits, specify at the end of this section: "I am also receiving lump-sum survivor's benefits".*

- (9) Trường hợp thân nhân nộp hồ sơ chậm hơn so với thời hạn quy định thì giải trình lý do nộp chậm vào phần này.

- (9) *If a relative submits the application later than the prescribed time limit, please explain the reason for the late submission in this section.*

*Trường hợp có sự khác nhau về cách hiểu giữa tiếng Việt và tiếng Anh trong văn bản, tiếng Việt là ngôn ngữ chính và là căn cứ pháp lý để giải quyết tranh chấp./ If there are differences understanding between Vietnamese and English in this paper, Vietnamese will be considered the primary language and legal basis to resolve the dispute*